TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 269/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 238/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Hoàng Thị Mai H – sinh năm 1985

ĐKHK và trú tại: Căn E2.2702, tầng 27, Khu căn hộ D, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

Anh Lê Quang M – sinh năm 1983
ĐKHK và trú tại: Tổ 13 cụm 2 phường X, quận T, thành phố Hà Nội

XÉT THẤY:

Anh Lê Quang M và chị Hoàng Thị Mai H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 15/12/2011 tại UBND phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội - là hôn nhân hợp pháp.

Anh chị cùng xác nhận sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và công nhận thỏa thuận của anh chị về con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang M và chị Hoàng Thị Mai H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Lê Hoàng An Nh- sinh ngày 17/4/2013, cháu Lê Hoàng Qu- sinh ngày 01/9/2016 và cháu Lê Hoàng Trí D - sinh ngày 29/7/2020.

Sau khi ly hôn, chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng An Nh, cháu Lê Hoàng Qu, cháu Lê Hoàng Trí D. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi 03 con chung đối với anh M kể từ tháng 10/2023 cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên được quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, các khoản vay nợ chung: Anh, chị đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc ly hôn là 300.000 đồng: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0033353 ngày 08/9/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội (GCNKH số: 249/2011, quyển số 02/2011, ngày 15/12/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thu Huyền